

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/10/2021

“V/v Tranh chấp ly hôn,
nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đức Chung

2. Bà Lê Thị Ánh Sáng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Linh Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 327/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Yến V, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: 24/21, khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí D, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Tổ 19, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 96 Chu Văn A, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 4 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị Yến V trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Chí D tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Long Thành, huyện Long Thành.

Quá trình chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, anh D không đi làm, chỉ ở nhà chơi cờ bạc và ăn nhậu, không phụ giúp chị chăm sóc con cái. Chị và anh D đã ly thân từ tháng 12/2019 đến nay, không bàn bạc đoàn tụ được.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Có 02 cháu tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 10/9/2016 và Nguyễn Thành T, sinh năm 23/10/2019; Chị đề nghị tiếp tục nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 07 tháng 06 năm 2021, bị đơn anh Nguyễn Chí D trình bày:*

Anh và chị V kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay chị V xin ly hôn anh đồng ý theo yêu cầu của chị V.

Về con chung: Có 02 cháu tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 10/9/2016 và Nguyễn Thành T, sinh năm 23/10/2019; anh đồng ý cho chị V tiếp tục nuôi con sau khi ly hôn và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

** Ý kiến Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Vũ Thị Yến V. Con chung: Giao chị V tiếp tục nuôi dưỡng con chung, tạm thời anh D không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung: không xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị V phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Chí D và chị Vũ Thị Yến V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị V, anh D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh D tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số I/2014 ngày 17

tháng 02 năm 2014) nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Chị V xin ly hôn anh D đồng ý, xét thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh D đã thực sự trầm trọng, quá trình chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, anh D không đi làm, chỉ ở nhà chơi cờ bạc và ăn nhậu, không phụ giúp chị chăm sóc con cái, vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2019 đến nay. Chúng tôi hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V, xử cho chị V được ly hôn với anh D.

[3] Về con chung: Có 02 cháu tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 10/9/2016 và Nguyễn Thành T, sinh năm 23/10/2019, sau khi ly hôn chị V yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh D cũng đồng ý giao con chung cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng. Thời gian qua cháu N và cháu T được chị V nuôi dưỡng tốt. Vì vậy, cần giao con chung cho chị V nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Chị V nuôi con không yêu cầu anh D cấp dưỡng nên không xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

[5]. Về án phí: Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 227, Điều 228; Điều 147; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Vũ Thị Yến V đối với bị đơn anh Nguyễn Chí D.

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị V được ly hôn với anh Nguyễn Chí D.

2- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thiện N, sinh ngày 10/9/2016 và Nguyễn Thành T, sinh năm 23/10/2019 cho chị V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Nguyễn Chí D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Chí D vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh D có quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3- Tài sản chung, nợ chung: Không xét.

4- Về án phí: Chị Vũ Thị Yến V phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005187 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị V đã nộp đủ án phí.

Chị Vũ Thị Yến V, anh Nguyễn Chí D được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ánh Sáng

Lưu Đức Chung

Đào Ngọc Nam

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND h. Long Thành (1);

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục THADS h. Long Thành (1);
- UBND TT Long Thành,GCNKH
số 22 ngày 17/02/2014 (1);
- Dương sự (2);
- Lưu (3).

Đào Ngọc Nam